

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 37/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 20-5-2021

Về việc “Tranh chấp xin ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Ngọc Lâm.

Ông Lê Xuân Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 11/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2021 về việc “*Tranh chấp xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 28/2021/QĐ-PT ngày 28 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Tạ Thị T, sinh năm 1978 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp K, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1973 (có mặt).

Nơi ĐKKHKT: Khóm 4, thị trấn M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Nơi cư trú: Ấp K, xã Đ, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23 tháng 02 năm 2021 và tại phiên tòa bà Tạ Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Văn H tự nguyện chung sống với nhau hơn 20 năm, không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Quá trình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm, thường hay cự cãi, hai người tính tình không hợp nhau, sống với nhau không hạnh phúc, gia đình hai bên có hằn gấn nhiều lần không có kết quả. Nay, bà xét thấy không còn tình cảm với ông H, hôn nhân không hạnh phúc nên bà yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Văn H.

Về nuôi con chung: Bà và ông Nguyễn Văn H có 02 người con chung tên Nguyễn Hoài L, sinh ngày 01/01/2000 và Nguyễn Hoài P, sinh ngày 01/01/2003. Hiện các con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn H trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà Tạ Thị T tự nguyện chung sống với nhau cách đây khoảng 20 năm nhưng không nhớ thời gian cụ thể, không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Trong thời gian chung sống ông cũng có tham gia chơi đá gà, bà T cũng có khuyên ông nhiều lần nhưng ông không bỏ được. Nay bà T xin ly hôn ông đồng ý.

Về nuôi con chung: Ông và bà Tạ Thị T có 02 người con chung tên Nguyễn Hoài L, sinh ngày 01/01/2000 và Nguyễn Hoài P, sinh ngày 01/01/2003. Hiện các con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Tạ Thị T khởi kiện xin ly hôn với ông Nguyễn Văn H, địa chỉ cư trú: Ấp K, xã Đ, huyện N, tỉnh Ca Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Bà Tạ Thị T và ông Nguyễn Văn H tự nguyện chung sống với nhau nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên hôn nhân giữa bà T và ông H là hôn nhân không hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận. Do đó, Hội đồng xét xử không công nhận bà Tạ Thị T và ông Nguyễn Văn H là vợ chồng.

[2.2] Về nuôi con chung: Bà Tạ Thị T và ông Nguyễn Văn H có 02 người con chung tên Nguyễn Hoài L, sinh ngày 01/01/2000 và Nguyễn Hoài P, sinh ngày 01/01/2003. Bà T và ông H xác định con chung của ông, bà đã trưởng thành và có khả năng lao động nuôi sống bản thân, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về án phí: Án hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Tạ Thị T phải chịu 300.000 đồng.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 14, Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Không công nhận bà Tạ Thị T với ông Nguyễn Văn H là vợ chồng.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Tạ Thị T phải chịu 300.000 đồng. Ngày 18 tháng 01 năm 2021, bà T đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006474 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền được chuyển thu.

Bản án sơ thẩm bà Tạ Thị T, ông Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiền;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiền;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Nghi